

Số: /BC-UBND

Hồng Ngự, ngày tháng 01 năm 2022

**BÁO CÁO**  
**Về việc kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất**  
**trồng lúa năm 2021, Kế hoạch thực hiện năm 2022**

Kính gửi: Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Đồng Tháp

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

**1. Công tác quản lý Nhà nước trong lĩnh vực chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa.**

***1.1. Về phổ biến, hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa.***

Thời gian qua việc thực hiện công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa đạt hiệu quả cao, đảm bảo theo đúng quy định, Huyện đã triển khai, hướng dẫn đến các ban ngành Huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa như sau:

- Một số văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương:
  - + Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa.
  - + Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa.
  - + Quyết định số 586/QĐ-BNN-TT ngày 12 tháng 02 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc ban hành Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa đến năm 2020.
  - + Quyết định số 4712/QĐ-BNN-TT ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc sửa đổi, bổ sung Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa giai đoạn 2019 - 2020.
- Một số văn bản quy phạm pháp luật của Tỉnh:
  - + Quyết định số 591/QĐ-UBND.HC ngày 30 tháng 6 năm 2014 về việc phê duyệt Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030;
  - + Quyết định số 1251/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc phê duyệt Tiểu dự án đầu tư xây dựng nâng cao khả năng

thoát lũ và phát triển sinh kế bền vững, thích ứng với khí hậu cho vùng Đồng Tháp Mười (các Huyện phía Bắc tỉnh Đồng Tháp).

+ Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa giai đoạn 2018 - 2020.

**1.2. Về xây dựng, ban hành các văn bản quản lý thuộc lĩnh vực chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa tại địa phương (Quyết định, công văn, hướng dẫn...).**

- Chỉ đạo các ngành chuyên môn phối hợp với các Đoàn thể Huyện, tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn dựa trên các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành triển khai thực hiện phù hợp tình hình thực tế của địa phương.

- Phối hợp với ngành chuyên môn Tỉnh căn cứ vào tình hình thực tế địa phương xây dựng và triển khai Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa sang trồng các loại cây hàng năm, lâu năm hoặc trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản trên đất trồng lúa phù hợp với quy hoạch của Tỉnh, Huyện.

**1.3. Về công tác xây dựng kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa (Huyện, xã).**

Để tăng giá trị sản phẩm và lợi nhuận trên đơn vị diện tích, Huyện luôn quan tâm công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa chuyển sang trồng các loại cây có giá trị kinh tế cao, xây dựng Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa và đất vườn tạp giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, Kế hoạch khuyến nông năm 2021. Tiếp tục triển khai thực hiện Quy hoạch chi tiết sản xuất nông nghiệp huyện Hồng Ngự giai đoạn 2017 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn căn cứ thực tế tại địa phương xây dựng Kế hoạch thực hiện năm 2021.

**1.4. Về công tác thực hiện đăng ký thủ tục chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa của địa phương (có thực hiện theo đúng quy định không).**

Thường xuyên theo dõi, quản lý chặt chẽ, hướng dẫn các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa đúng quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt, thực hiện thủ tục xin chuyển đổi đúng theo quy định (Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa). Tuy nhiên, vẫn còn tình trạng một số trường hợp do không nắm quy định tự ý chuyển đổi nhưng chưa làm đơn đăng ký xin chuyển đổi, địa phương đã hướng dẫn thực hiện theo quy định.

**1.5. Công tác thanh tra, kiểm tra việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa của địa phương (thành lập đoàn kiểm tra, thanh tra, số vụ vi phạm, xử lý vi phạm).**

Triển khai các đợt kiểm tra tình hình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương, trong đó chú trọng công tác quản lý chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa sang trồng các loại cây hàng năm, lâu năm hoặc trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản trên đất trồng lúa theo quy hoạch của Tỉnh, Huyện. Qua đó, đa số các hộ dân

chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa theo quy định, phù hợp quy hoạch. Tuy nhiên, vẫn còn một số trường hợp hộ dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa không đúng quy định<sup>(1)</sup> đã được địa phương xử lý theo quy định.

### **1.6. Về công tác báo cáo kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa.**

- Ủy ban nhân dân xã, thị trấn tổng hợp báo cáo kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa theo mẫu tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa.

- Huyện phối hợp với ngành chuyên môn Tỉnh báo cáo kết quả thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa theo định kỳ.

## **2. Kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa trong năm 2021.**

### **2.1. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ trồng lúa sang trồng cây hàng năm.**

- Tổng diện tích chuyển đổi trồng cây hàng năm (hoa màu) trên đất trồng lúa là 1.138,09 ha. Trong đó:

+ Vụ Đông Xuân năm 2020 - 2021 diện tích chuyển đổi 728,09 ha, gồm các loại cây trồng như: Rau muống lấy hạt 504,7 ha, Ớt 61,3 ha, Củ sắn 50,0 ha, Dưa hấu 31,0 ha, Bắp 21,0 ha, Dưa lưới 1,52 ha, Sen 1,0 ha, Hành lá 0,2 ha, các loại rau màu khác 57,37 ha.

+ Vụ Hè Thu năm 2021 diện tích chuyển đổi 410,0 ha, gồm các loại cây trồng như: Bắp 200,0 ha, Hành lá 80,0 ha, Ớt 30,0 ha, Củ sắn 20,0 ha, các loại rau màu khác 80,0 ha.

- Đánh giá hiệu quả kinh tế: Diện tích chuyển đổi trồng các loại cây hàng năm lợi nhuận bình quân cao hơn 2 - 3 lần so với trồng lúa.

*(Xem chi tiết tại phụ lục 1, 2)*

### **2.2. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ trồng lúa sang trồng cây lâu năm.**

- Tổng diện tích chuyển đổi trồng cây lâu năm (cây ăn trái) trên đất trồng lúa là 47,03 ha. Trong đó:

+ Vụ Đông Xuân năm 2020 - 2021 diện tích chuyển đổi 26,33 ha, gồm các loại cây trồng như: Xoài 12,6 ha, Dừa 2,42 ha, Mít 2,1 ha, Bưởi 1,2 ha, Ổi 1,36 ha, Cà na 0,5 ha, Nho 0,35 ha, Nhãn 0,2 ha, Chanh 0,17 ha, một số loại cây khác 5,43 ha.

+ Vụ Hè Thu năm 2021 diện tích chuyển đổi 18,5 ha, gồm các loại cây trồng như: Dừa 6,72 ha, Xoài 3,79 ha, Bưởi 3,5 ha, Sầu riêng 2,1 ha, Nhãn 1,07 ha, Cam 0,26 ha, Chanh 0,26 ha, một số loại cây khác 0,8 ha.

+ Vụ Thu Đông 2021 diện tích chuyển đổi 2,2 ha, gồm các loại cây trồng như: Dừa 1,0 ha, cây khác 1,2 ha.

---

<sup>(1)</sup> Xã Long Khánh B: có 02 trường hợp.

- Đánh giá hiệu quả kinh tế: Do chuyển đổi trong năm nên cây còn nhỏ chưa đủ thời gian cho trái, vì thế chưa đánh giá được hiệu quả kinh tế.

(Xem chi tiết tại phụ lục 1, 2)

### **2.3. Chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản.**

Qua rà soát, tại các địa phương không có thực hiện việc chuyển đổi.

## **3. Ý kiến của địa phương về các loại hình chuyển đổi, đề xuất kiến nghị.**

### **3.1. Thuận lợi - khó khăn.**

#### **3.1.1. Thuận lợi.**

- Luôn được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân Huyện, sự tham gia vào cuộc của các cấp ủy, chính quyền địa phương và sự quan tâm phối hợp hỗ trợ có hiệu quả của các ngành chuyên môn Tỉnh trong công tác quản lý chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa sang trồng các loại cây hằng năm, lâu năm hoặc trồng lúa kết hợp với nuôi trồng thủy sản.

- Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa sang trồng các loại cây hằng năm, lâu năm hoặc trồng lúa kết hợp với nuôi trồng thủy sản mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn so với trồng lúa trên đơn vị diện tích canh tác, tạo việc làm ổn định cho lao động nhàn rỗi tại địa phương giúp tăng thu nhập cho người dân góp phần phát triển kinh tế - xã hội. Bên cạnh đó, còn góp phần cải tạo độ phì nhiêu của đất, đa dạng sinh học và bảo vệ môi trường nên được sự đồng tình ủng hộ của người dân trên địa bàn Huyện.

#### **3.1.2. Khó khăn.**

- Diện tích đất manh mún, cần nguồn kinh phí ban đầu khá lớn để cải tạo vườn, hệ thống canh tác đất trồng, giá cả và thị trường liên kết tiêu thụ chưa ổn định nên nhiều hộ dân chưa yên tâm, mạnh dạn chuyển đổi.

- Hệ thống hạ tầng, thủy lợi nội đồng chưa đáp ứng một số vùng chuyển đổi trồng các loại cây hằng năm, lâu năm hoặc trồng lúa kết hợp với nuôi trồng thủy sản.

- Do chuyển đổi sang trồng các loại cây khác nên một số nông dân chưa nắm kỹ thuật và kinh nghiệm trong canh tác.

### **3.2. Kiến nghị, đề xuất.**

Hỗ trợ nguồn vốn đầu tư bổ sung một số hạng mục công trình hạ tầng, thủy lợi nội đồng đáp ứng phục vụ vùng quy hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa sang trồng cây hằng năm, lâu năm hoặc trồng lúa kết hợp với nuôi trồng thủy sản trên địa bàn Huyện.

## **II. KẾ HOẠCH NĂM 2022**

STT	Loại cây trồng/thủy sản chuyển đổi	Diện tích đất trồng lúa chuyển đổi năm 2022 (ha)			
		Tổng	Đất lúa 3 vụ	Đất lúa 2 vụ	Đất lúa 1

					<b>vụ</b>
<b>1</b>	<b>Hiện trạng đất trồng lúa của địa phương</b>	<b>10.664,20</b>	<b>5.514,10</b>	<b>5.150,10</b>	
<b>2</b>	<b>Nhu cầu chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa của địa phương</b>	<b>250,35</b>	<b>124,35</b>	<b>126,00</b>	
a	Chuyển sang trồng cây hàng năm	125,00	15,00	110,00	
b	Chuyển sang trồng cây lâu năm	125,35	109,35	16,00	
c	Chuyển sang trồng lúa kết hợp với nuôi trồng thủy sản trên đất trồng lúa	0	0	0	

Ủy ban nhân dân Huyện báo cáo Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật năm./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, các PCT/UBND Huyện;
- Phòng NN-PTNT;
- LĐVP;
- Lưu: VT, CV/NN (Nu).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Khoi**